

## 5.06 PHẠM THIỆN PHÁP

### 171. CHUYỆN THIỆN PHÁP (Tiền Thân Kalyàna-dhamma)

#### *Thưa Nhân chủ, ở đời...*

Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về một bà mẹ vợ điếc. Ở Xá-vệ, một điền chủ có lòng tin, tinh tấn, quy y Ba ngôi báu và giữ gìn Năm giới. Một hôm, người ấy đem theo nhiều phẩm vật như bơ chín, hoa, hương, và vải đi đến tinh xá để nghe bậc Đạo Sư thuyết pháp. Trong khi người ấy đi, bà mẹ vợ đem theo các món ăn loại cứng loại mềm đến thăm con gái bà. Bà già ấy có hơi điếc. Sau khi ăn với con gái, bà muốn xua đuổi sự buồn ngủ, bèn hỏi con gái:

- Này con, con sống với chồng có hoan hỷ hoà hợp không?

- Thưa mẹ sao mẹ hỏi vậy? Thật khó tìm được một người như anh ấy. Dù nhiều người xuất gia có giới đức và có đạo hạnh cũng khó sánh với con rể của mẹ.

Bà già nghe con gái nói, không phân biệt được rõ ràng, chỉ nắm lấy chữ “xuất gia” và la to:

- Sao con? Chồng con trở thành người xuất gia rồi ư?

Mọi người sống ở trong nhà nghe bà ta nói, bèn la lớn:

- Nghe nói người điền chủ của chúng ta đã xuất gia rồi!

Nghe tiếng la, quần chúng tụ họp ở cửa và hỏi :

- Sao, sự việc gì xảy ra vậy?

Và họ được trả lời:

- Nghe nói người chủ của nhà này đã xuất gia rồi!

Người điền chủ nghe bậc Đạo Sư thuyết pháp xong, đi ra khỏi tinh xá và vào thành. Khi đi giữa đường, một người thấy ông liền hỏi :

- Thưa ông chủ, nghe nói ông xuất gia rồi phải không? Ở nhà ông, vợ con và những người phục vụ đang khóc đó!

Người điền chủ ấy suy nghĩ :

- Ta không xuất gia mà người này nói ta xuất gia. Một tiếng nói tốt về ta đã khởi lên, không nên để cho mất đi. Vậy hôm nay, ta phải xuất gia.

Người điền chủ quay trở lại, đi đến bậc Đạo Sư, và Ngài hỏi:

- Này cư sĩ, nghe Như Lai thuyết giảng xong, Ta thấy ông đã đi về, sao nay ông còn trở lại?

Người điền chủ kể câu chuyện và thưa :

- Bạch Thế Tôn, một tiếng nói tốt khởi lên không nên để biến mất. Do vậy con muốn xuất gia, và con đã trở lại.

Thế Tôn cho người ấy được xuất gia, thọ đại giới, và chọn chánh hành trì, không bao lâu vị ấy chứng quả A-La-Hán. Câu chuyện này được chúng Tỷ-kheo biết. Một hôm, các Tỷ-kheo đang ngồi họp ở Chánh pháp đường và nói về câu chuyện sau đây:

- Này các Hiền giả, người điền chủ với tên này, được nghe một lời nói tốt khởi lên. Không muốn cho nó biến mất, vị ấy đã xuất gia và chứng quả A-la-hán.

Bậc Đạo Sư đến và hỏi :

- Này các Tỷ-kheo, câu chuyện gì đang được các ông ngồi họp và bàn luận?

Khi nghe thuật câu chuyện trên, bậc Đạo Sư nói:

- Này các Tỷ-kheo, các bậc Hiền trí thuở xưa, vì không muốn một lời nói tốt đã khởi lên bị bỏ phí, nên đã xuất gia.

Rồi bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadata trị vì nước Ba-la-nại, Bô-tát sanh ra trong một gia đình triệu phú. Khi đến tuổi trưởng thành, cha chết, Bô-tát được đặt vào địa vị người triệu phú. Một hôm, Bô-tát đi đến nhà vị ấy để thăm người con gái. Bà ta có hơi điếc. Câu chuyện xảy ra giống như câu chuyện hiện tại. Khi Bô-tát hầu vua xong, đang đi về nhà, một người thấy Bô-tát và hỏi:

- Nghe nói ông đã xuất gia rồi. Tại nhà ông mọi người đang than khóc lớn.

Bô-tát suy nghĩ: “Một tiếng tốt khởi lên không nên để cho mất đi”. Vì thế, Bô-tát đã trở lại và đi đến cung vua. Vua hỏi:

- Này nhà triệu phú, ông đã đi rồi sao còn trở lại?

- Thưa Đại vương, tôi chưa xuất gia, nhưng dân chúng lại đồn tôi đã xuất gia khóc than. Một tiếng tốt đã

khởi lên không nên để cho biến mất. Vì thế tôi sẽ xuất gia. Mong Đại vương cho phép tôi xuất gia.  
Đề nói lên ý nghĩa này, Bồ-tát đọc những bài kệ:

*Thưa Nhân chủ, ở đời,  
Được danh xưng Thiện pháp,  
Người có trí không nên  
Để thói thất tôn giảm,  
Hãy vì sự xấu hổ,  
Chấp nhận gánh nặng ấy.  
Thưa Nhân chủ, tên này  
Nay được tặng cho tôi,  
Ở đời, chính tại đây,  
Tôi được tên Thiện pháp,  
Thấy vậy, tôi xuất gia,  
Tôi không ham dục lạc.*

Bồ-tát nói vậy xong, liền được phép vua cho xuất gia. Sau đó, ngài đi đến khu vực Tuyết Sơn xuất gia làm vị ẩn sĩ, đạt được các Thắng trí và các Thiền chứng, rồi khi mất, ngài được sanh lên Phạm thiên giới.

-ooOoo-

*Bậc Đạo Sư kể pháp thoại này xong, liền nhận diện Tiền thân:*  
- Lúc bấy giờ, vua là Ananda và vị triệu phú ở Ba-la-nại là Ta vậy.

-ooOoo-

## 172. CHUYỆN NÚI DADDARA (Tiền Thân Daddara)

### **Ai đã rống lớn tiếng...**

*Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư kể về Tỷ-kheo Kokàlika. Lúc bấy giờ tại cao nguyên Manosilā, nhiều Tỷ-kheo học rộng, rống tiếng của sư tử trẻ khiến cho sông Hằng thiên giới (Ngân Hà) gần như rơi xuống và đọc lên những câu kinh ở giữa Tăng chúng. Kokàlika không biết sự ngu dốt của mình đối với những câu kinh mà các Tỷ-kheo đã tụng đọc, và suy nghĩ: “Ta sẽ đọc những đoạn kinh đó”. Kokàlika đi vào giữa chúng Tỷ-kheo, nhưng không biết được danh hiệu dành cho mình, cứ đến chỗ này chỗ kia và nói:*

- Các Tỷ-kheo không yêu cầu ta đọc kinh. Nếu họ yêu cầu, ta sẽ đọc.

*Chúng Tỷ-kheo đã rõ biết khả năng đọc kinh của Kokàlika rồi, nhưng họ nghĩ: “Chúng ta sẽ thử Kokàlika”, nên họ nói như sau:*

- Nay Hiền giả Kokàlika, hôm nay Hiền giả hãy đọc một vài đoạn kinh cho chúng Tăng.

*Kokàlika không biết sự ngu dốt của mình, chấp nhận và nói:*

- Lành thay, hôm nay tôi sẽ đọc.

*Kokàlika uống nước cháo, ăn một số món ăn và dùng một món canh hợp khẩu vị. Khi mặt trời lặn, thời kỳ nghe pháp đã báo hiệu, chúng Tỷ-kheo đã họp, Kokàlika quán hạ y màu “vàng”, lại xanh như cây Kantakurania (hoa kèn xanh), đắp thượng y toàn trắng như bông Kanikàra, đi vào giữa chúng Tăng, đánh lễ các vị Trưởng lão, bước lên pháp tọa đã được trang hoàng đặt dưới một cái đình lớn đỉnh châu báu, cầm một cái quạt có màu sắc rực rỡ và ngồi trên ấy với ý định: “Ta sẽ tụng đọc một đoạn kinh”. Chính khi ấy, những hạt mồ hôi bắt đầu toát ra khắp thân của Kokàlika, vị ấy đọc câu kệ thứ nhất trong đoạn thứ nhất, nhưng vị ấy không thể nhớ được câu kế tiếp. Run rẩy, từ chỗ ngồi đi xuống, cảm thấy xấu hổ, Kokàlika đi ra khỏi hội chúng và về phòng của mình. Một Tỷ-kheo khác có học nhiều đã đọc đoạn kinh kế tiếp. Từ đấy trở đi, tất cả các Tỷ-kheo đều biết được sự trống rỗng của Kokàlika.*

*Một hôm, các Tỷ-kheo tại Chánh pháp đường bắt đầu nói về câu chuyện ấy:*

- Nay các Hiền giả, ban đầu thật khó biết được sự trống rỗng của Kokàlika. Nhưng nay, Kokàlika đã tự mình rống lên và tự phơi bày sự kém cỏi của mình.

*Bậc Đạo Sư đến và hỏi:*

- Nay các Tỷ-kheo, các ông nay ngồi họp bàn câu chuyện gì?

*Sau khi nghe câu chuyện ấy, bậc Đạo Sư nói:*

- Nay các Tỷ-kheo, không phải chỉ nay Kokàlika mới phơi bày sự trống rỗng của mình. Trước kia, kẻ ấy cũng đã rống lên và phơi bày sự trống rỗng như vậy rồi.

*Rồi bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.*

-ooOoo-

Thuở xưa khi vua Brahmadata trị vì ở Ba-la-nại, Bồ-tát sanh làm con sư tử ở khu vực Tuyết Sơn, là vua loài sư tử đông đảo sống trong hang Bạc. Gần đây, một con chó rừng sống trong một cái hang khác.

Một hôm trời mưa, không đi được, tất cả sư tử họp tại cửa hang sư tử chúa, rống lên tiếng rống sư tử và chơi các trò sư tử. Trong khi chúng rống lên và chơi như vậy, con chó rừng cũng lên tiếng. Các con sư tử nghe tiếng của nó, suy nghĩ: “Đây là con chó rừng cũng rống lên với chúng ta”. Chúng cảm thấy xấu hổ, nên im lặng. Khi thấy chúng im lặng, con của Bồ-tát, một sư tử con, hỏi cha:

- Thừa cha thân, các sư tử thường rống lên và chơi trò sư tử, nhưng khi nghe thấy tiếng con chó rừng lại xấu hổ và im lặng. Con vật ấy là con gì đã phôi bày tiếng rống hạ liệt của mình?

Sư tử con đọc bài kệ đầu để hỏi:

*Ai đã rống lớn tiếng,*

*Vang dội Dad-da-ra,*

*Vì sao các sư tử*

*Lại không rống đáp lại?*

*Con thú rống như vậy*

*Tên nó gọi là gì?*

Khi nghe vậy, sư tử cha đọc bài kệ thứ hai:

*Chính là con chó rừng*

*Đã rống, này con thân,*

*Con vật bản tiện nhất*

*Giữa các loại sanh thú,*

*Ghê tởm hạ sanh nó,*

*Sư tử ngồi im lặng.*

Bậc Đạo Sư nói:

- Này các Tỷ-kheo, không phải chỉ nay Kokàlika với tiếng rống đã phôi bày sự kém cỏi của mình ta.

Thuở trước, kẻ ấy cũng làm như vậy rồi.

-ooOoo-

*Sau khi kể pháp thoại này, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:*

*- Lúc bấy giờ, con chó rừng là Kokàlika, sư tử con là La-hầu-la, còn sư tử chúa là Ta vậy.*

-ooOoo-

### 173. CHUYỆN CON VƯỢN (Tiền Thân Makkata)

**Có một kẻ khốn cùng...**

*Câu chuyện này, khi ở Kỳ-Viên, bậc Đạo Sư kể về một kẻ gian trá. (Hoàn cảnh câu chuyện này sẽ được trình bày trong Chương XIV, Tiền thân Uddala (số 487)). Lúc bấy giờ, bậc Đạo Sư nói:*

*- Này các Tỷ-kheo, không phải chỉ nay Tỷ-kheo này mới gian trá. Thuở xưa, kẻ ấy là con vượn, vì ngọn lửa, cũng đã gian trá như vậy rồi.*

*Nói vậy xong, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.*

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadata trị vì ở Bà-la-nại, Bồ-tát sanh ra trong một gia đình Bà-la-môn tại một làng ở Kàsi. Khi đến tuổi trưởng thành, và đã đi học đủ các tài nghệ ở Takkasilà, Bồ-tát lập gia đình. Nữ Bà-la-môn ở nhà, sanh được một con trai. Khi đưa con bắt đầu chạy qua chạy lại, nữ Bà-la-môn mệnh chung. Bồ-tát làm xong tang lễ cho người chết, liền suy nghĩ: “Nay ta còn sống ở gia đình làm gì?” Và dặt con đi với ý định: “Chúng ta sẽ xuất gia”.

Từ giã bà con bạn bè tiễn đưa khóc lóc, Bồ-tát đem theo con đi vào Tuyết Sơn, làm vị ẩn sĩ, và sinh sống trong rừng với các thú rể và trái cây.

Một hôm, trong khi trời mưa, Bồ-tát đốt lửa củi lên, nằm xuống trên một tấm phản và hơ lửa cho ấm.

Cậu con trai ngồi xoa bóp chân cha. Có một con vượn rừng bị lạnh hành hạ, chợt thấy ngọn lửa trong chòi lá của Bồ-tát, liền suy nghĩ: “Nếu ta vào đây, chúng sẽ đập ta và la: Ôi con vượn, con vượn, và đuổi ta ra ngoài. Như vậy ta không sưởi lửa được. Nay ta có một phương tiện. Ta sẽ khoác áo một người tu khổ hạnh, và trá hình đi vào”. Vì vậy, nó choàng áo bằng vỏ cây của một người tu khổ hạnh đã chết, cầm lấy cái rổ và cái gậy có móc của nó, dựa vào một cây cọ dừa ở cửa chòi lá, và đứng đấy co ro cúm rúm. Cậu trai khổ hạnh thấy nó, không biết nó là con vượn, suy nghĩ: “Có một vị tu khổ hạnh lớn tuổi, bị rét muốn đến hơ lửa! Ta sẽ nói với cha ta cho vị này vào chòi lá và hơ lửa”. Vì vậy, cậu gọi cha và đọc

bài kệ đầu:

*Có một kẻ khốn cùng  
Dựa vào cây cọ dừa,  
Đây ta có chòi lá,  
Cho nó vào, cha thân.*

Bồ-tát nghe con nói liền đứng dậy, ra cửa chòi lá nhìn, biết đây là con vượn, ngài bảo:

- Nay con thân, bộ mặt như vậy không phải là người thường, nó là con vượn, chớ gọi nó vào.

Rồi Bồ-tát đọc bài kệ thứ hai:

*Con thân, chớ gọi nói,  
Nó làm nhóp nhà ta!  
Bộ mặt vậy không phải  
Hạnh tốt Bà-la-môn*

Bồ-tát cầm một nhánh củi, ném nó và la lớn:

- Người đứng đây làm gì?

Và đuổi nó đi. Con vượn quăng bỏ áo bằng vỏ cây, leo lên cây và đi vào trong khóm rừng.

Sau đó Bồ-tát tu tập Bốn Vô lượng tâm từ, bi, hỷ, xả, và khi mạng chung được sanh lên Phạm thiên giới.

-ooOoo-

*Sau khi kể pháp thoại này, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:*

- Lúc bấy giờ con vượn là Tỷ-kheo gian trá, con trai vị tu khổ hạnh là La-hầu-la và vị tu khổ hạnh là Ta vậy.

-ooOoo-

#### **174. CHUYỆN CON VƯỢN LỪA DÓI ( Tiền thân Dubhidamakkatta)**

***Ta đã cho nhà người...***

*Câu chuyện này, khi ở Trúc lâm, bậc Đạo Sư kể về Đê-bà-đạt-đa. Một hôm, các Tỷ-kheo ngồi tại Chánh pháp đường, nói chuyện về Đê-bà-đạt-đa không nhớ ơn và phản lại bạn bè. Bậc Đạo Sư nói:*

- Nay các Tỷ-kheo, không phải chỉ nay Đê-bà-đạt-đa mới không nhớ ơn và phản lại bạn bè. Thuở trước, kẻ ấy cũng vậy rồi.

Rồi bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Thuở xưa, khi vua Brahmadatta trị vì ở Ba-la-nại, Bồ-tát sanh ra trong một gia đình Bà-la-môn, tại một làng ở Kàsi. Khi đến tuổi trưởng thành, Bồ-tát lập gia đình.

Lúc bấy giờ, trên một đại lộ trong xứ Kàsi có một cái giếng sâu, không ai xuống được. Những người qua lại con đường có các loài thú ở, muốn tạo công đức, thường dùng dây dài và cái gàu, múc nước đổ vào cái máng và cho các loài thú uống. Xung quanh giếng ấy có rừng lớn bao bọc, và nhiều con vượn sống tại đây.

Rồi trên con đường ấy, trong hai ba ngày số nước do người qua lại cung cấp đã cạn. Các loài thú không có nước uống. Một con vượn bị con khát hành hạ, cứ đi qua lại gần cái giếng để tìm nước. Bấy giờ vì một vài công việc, Bồ-tát đi ngang qua đường ấy, kéo nước lên uống xong, Bồ-tát rửa tay chân và thấy con vượn ấy. Biết con vượn khát nước, Bồ-tát liền kéo nước lên, đổ đầy máng nước và cho nó uống. Rồi Bồ-tát nằm xuống một góc cây để xem con vượn làm gì. Con vượn uống nước xong, ngồi xuống không xa với bộ mặt làm các trò khi để dọa Bồ-tát. Bồ-tát thấy nó làm vậy liền nói:

- Ôi, con vượn ác độc kia, ta thấy ngươi mệt mỏi khát nước đã cho ngươi uống. Nay ngươi lại lấy bộ mặt này làm các trò khi dọa nạt ta. Ôi, giúp đỡ kẻ làm ác không có lợi ích chỉ nhọc công toi.

Rồi Bồ-tát đọc bài kệ đầu:

*Ta đã cho nhà người  
Được nhiều nước như vậy,  
Ngươi bị nóng bức bách,  
Ngươi bị khát hành hạ,  
Nhưng nay đã uống xong,  
Ngươi ngồi làm trò khi,  
Tốt nhất, vậy không nên  
Liên hệ với kẻ ác.*

Nghe vậy, con vượn phản bạn ấy nói:

- Người tưởng rằng ta chỉ làm vậy thôi sao? Ta sẽ làm rơi phân trên đầu người trước khi đi.

Rồi nó đọc bài kệ thứ hai:

*Ai từng nghe hoặc thấy*

*Khi nào có giới đức?*

*Nay thả phân đầu người,*

*Thói chúng ta là vậy.*

Nghe vậy, Bồ-tát đứng dậy bắt đầu đi. Con vượn ngay lúc ấy, leo lên ngồi trên một nhánh cây thả phân trên đầu Bồ-tát như vòng hoa rơi xuống và kêu lớn tiếng, rồi bỏ đi vào khóm rừng. Bồ-tát tắm xong rồi ra đi.

-ooOoo-

*Bậc Đạo Sư nói:*

*- Nay các Tỷ-kheo, không phải chỉ nay Đề-bà-đạt-đa mới như vậy. Thuở trước, kẻ ấy cũng không biết công đức Ta làm.*

*Rồi Ngài nhận diện Tiên thân:*

*- Lúc bấy giờ, con vượn là Đề-bà-đạt-đa, còn vị Bà-la-môn là Ta vậy.*

-ooOoo-